

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/DS-ST  
Ngày 30-3-2022  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hợp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Việt Thắng

Ông Huỳnh Văn Năm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Cẩm Hương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 260/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2021, về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 275/2021/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 203/2022/QĐ-ST ngày 14 tháng 3 năm 2022; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T. Địa chỉ: Số 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Trương Yến N. Địa chỉ: 164A Nguyễn Tất T, phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền thường xuyên số 3977/2020/QĐ-PL ngày 28 tháng 12 năm 2020 và Văn bản ủy quyền số 604/2021/UQ-CNCM ngày 31 tháng 5 năm 2021); có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Hồ Huỳnh N, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 31 tháng 5 năm 2021, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Ngày 24 tháng 12 năm 2014, bà Hồ Huỳnh N đã ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Cà Mau. Căn cứ theo thu nhập của bà N, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng tổng hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà N đã thực hiện các giao dịch thẻ tín dụng với tổng số tiền là 23.865.354 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, bà N thanh toán được số tiền 35.775.300 đồng. Tính đến ngày 30 tháng 3 năm 2022, bà N còn nợ của Ngân hàng số tiền 9.016.151 đồng, trong đó nợ gốc 5.982.731 đồng, nợ lãi trong hạn 2.022.280 đồng, nợ lãi quá hạn 1.011.140 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà N trả cho ngân hàng toàn bộ số nợ trên và dư nợ lãi phát sinh sau ngày 30 tháng 3 năm 2022.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu bà Hồ Huỳnh N trả nợ từ giao dịch vay theo hợp đồng tín dụng là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Hồ Huỳnh N cư trú tại huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn bà Hồ Huỳnh N vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ, do đó, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà N.

[3] Xét yêu cầu trả nợ của Ngân hàng, Hội đồng xét xử nhận định: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý cho bà Hồ Huỳnh N cũng như triệu tập đến Tòa để giải quyết vụ án. Tuy nhiên bà N không có mặt cũng không cung cấp văn bản ý kiến của mình về nội dung vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ căn cứ vào lời khai của Ngân hàng cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

[4] Xét giao dịch cấp tín dụng giữa các bên bà N với Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Cà Mau là hoàn toàn tự nguyện. Nội dung hợp đồng không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên hợp đồng có hiệu lực pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng đã ký kết. Tính đến ngày 30 tháng 3 năm 2022, bà N còn nợ của Ngân hàng số tiền là 9.016.151 đồng gồm nợ gốc 5.982.731 đồng, nợ lãi trong hạn 2.022.280 đồng, nợ lãi quá hạn 1.011.140 đồng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà N phải trả nợ gốc và lãi là có căn cứ cần chấp nhận. Căn cứ theo quy định tại các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử nhận định cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bà N trả nợ cho Ngân hàng như Ngân hàng yêu cầu. Buộc bà N phải trả cho ngân hàng số tiền gốc là 5.982.731 đồng và nợ lãi tính đến ngày 30 tháng 3 năm 2022 là nợ lãi trong hạn 2.022.280 đồng, nợ lãi quá hạn 1.011.140 đồng. Tiếp tục tính tiền lãi từ ngày 31 tháng 3 năm 2022 theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 24/12/2014 cho đến ngày bà N trả xong nợ gốc.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Hồ Huỳnh N phải chịu là 9.016.151 đồng x 5% = 450.800 đồng (làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm. Toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

**1.** Buộc bà Hồ Huỳnh N trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền là 9.016.151 đồng, trong đó bao gồm 5.982.731 đồng tiền gốc, 2.022.280 đồng tiền lãi trong hạn và 1.011.140 đồng tiền lãi quá hạn.

Kể từ ngày 31 tháng 3 năm 2022 cho đến khi bên phải thi hành án trả hết tiền nợ gốc, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi, khoản phí theo mức lãi suất, phí như cam kết tại Điều khoản, điều kiện về phát hành và sử dụng thẻ tín dụng tại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T.

**2.** Về án phí: Bà Hồ Huỳnh N phải chịu 450.800 (bốn trăm năm mươi nghìn tám trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005056 ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

#### **Nơi nhận:**

- Phòng KT-NV TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Hợp**